

LỊCH THI HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2022 - 2023_ĐẠI HỌC - CAO ĐẲNG VÀ LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC CÁC KHÓA**KHOA DESIGN****ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC DỰ THI CỦA SINH VIÊN :**

- Sinh viên phải đóng học phí đúng theo quy định của nhà trường.
- Sinh viên không có tên trong danh sách cấm thi.
- Sinh viên phải có mặt tại phòng thi trước giờ thi 15 phút để hoàn tất thủ tục dự thi cuối học kỳ.
- Khi vào phòng thi, sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh.
- Khi vào phòng thi, sinh viên không được sử dụng điện thoại di động và các thiết bị truyền tin.

STT	MAMH	Tên môn học	Tên lớp	SLSV	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bậc - HK
26	GS79009	Tư tưởng Hồ Chí Minh	D20_TK1TD	2	Hai	26/12/2022	07 giờ 30	C803	DH_HK5 (22-23)
27	GS79009	Tư tưởng Hồ Chí Minh	D20_TK2TT	2	Hai	26/12/2022	07 giờ 30	C803	DH_HK5 (22-23)
28	GS79009	Tư tưởng Hồ Chí Minh	D20_TK3DH	33	Hai	26/12/2022	07 giờ 30	C804	DH_HK5 (22-23)
29	GS79009	Tư tưởng Hồ Chí Minh	D20_TK4NT	17	Hai	26/12/2022	07 giờ 30	C804	DH_HK5 (22-23)
36	GS79009	Tư tưởng Hồ Chí Minh	D21_TK1TD	1	Hai	26/12/2022	07 giờ 30	C804	DH_HK5 (22-23)
39	GS79009	Tư tưởng Hồ Chí Minh	D17_TK2TT	1	Hai	26/12/2022	07 giờ 30	C601	DH_HK5 (22-23)
48	GS79009	Tư tưởng Hồ Chí Minh	D18_TK3DH	1	Hai	26/12/2022	07 giờ 30	C601	DH_HK5 (22-23)
349	DE09018	Cơ sở văn hóa Việt Nam	D20_TK1TD	5	Tư	28/12/2022	07 giờ 30	C801	DH_HK5 (22-23)
350	DE09018	Cơ sở văn hóa Việt Nam	D20_TK2TT	3	Tư	28/12/2022	07 giờ 30	C801	DH_HK5 (22-23)
351	DE09018	Cơ sở văn hóa Việt Nam	D20_TK3DH	43	Tư	28/12/2022	07 giờ 30	C801	DH_HK5 (22-23)
352	DE09018	Cơ sở văn hóa Việt Nam	D20_TK4NT	19	Tư	28/12/2022	07 giờ 30	C801	DH_HK5 (22-23)
353	DE09018	Cơ sở văn hóa Việt Nam	C18_TK3DH	1	Tư	28/12/2022	07 giờ 30	C801	DH_HK5 (22-23)
354	DE09018	Cơ sở văn hóa Việt Nam	D18_TK3DH	1	Tư	28/12/2022	07 giờ 30	C801	DH_HK5 (22-23)
355	DE09018	Cơ sở văn hóa Việt Nam	D18_TK4NT	1	Tư	28/12/2022	07 giờ 30	C801	DH_HK5 (22-23)
356	DE09018	Cơ sở văn hóa Việt Nam	D19_TK3DH	1	Tư	28/12/2022	07 giờ 30	C801	DH_HK5 (22-23)
427	GS19003	Tiếng Anh 3	D21_TK1TD	7	Tư	28/12/2022	09 giờ 30	C604	DH_HK3 (22-23)

STT	MAMH	Tên môn học	Tên lớp	SLSV	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bậc - HK
428	GS19003	Tiếng Anh 3	D21_TK2TT	5	Tư	28/12/2022	09 giờ 30	C604	DH_HK3 (22-23)
429	GS19003	Tiếng Anh 3	D21_TK3DH1	56	Tư	28/12/2022	09 giờ 30	C606	DH_HK3 (22-23)
430	GS19003	Tiếng Anh 3	D21_TK3DH2	57	Tư	28/12/2022	09 giờ 30	C608	DH_HK3 (22-23)
431	GS19003	Tiếng Anh 3	D21_TK4NT	20	Tư	28/12/2022	09 giờ 30	C508	DH_HK3 (22-23)
436	GS19003	Tiếng Anh 3	D22_TK01	10	Tư	28/12/2022	09 giờ 30	C508	DH_HK3 (22-23)
439	GS19003	Tiếng Anh 3	D17_TK4NT	1	Tư	28/12/2022	09 giờ 30	C601	DH_HK3 (22-23)
440	GS19003	Tiếng Anh 3	D18_TK3DH	1	Tư	28/12/2022	09 giờ 30	C601	DH_HK3 (22-23)
445	GS19003	Tiếng Anh 3	D19_TK1TD	1	Tư	28/12/2022	09 giờ 30	C601	DH_HK3 (22-23)
446	GS19003	Tiếng Anh 3	D19_TK3DH	1	Tư	28/12/2022	09 giờ 30	C601	DH_HK3 (22-23)
447	GS19003	Tiếng Anh 3	D19_TK4NT	1	Tư	28/12/2022	09 giờ 30	C601	DH_HK3 (22-23)
449	GS19003	Tiếng Anh 3	D20_TK3DH	2	Tư	28/12/2022	09 giờ 30	C601	DH_HK3 (22-23)
555	GS19001	Tiếng Anh 1	D22_TK01	56	Năm	29/12/2022	09 giờ 30	C705	DH_HK1 (22-23)
556	GS19001	Tiếng Anh 1	D22_TK02	55	Năm	29/12/2022	09 giờ 30	C706	DH_HK1 (22-23)
557	GS19001	Tiếng Anh 1	D22_TK03	55	Năm	29/12/2022	09 giờ 30	C708	DH_HK1 (22-23)
558	GS19001	Tiếng Anh 1	D22_TK04	55	Năm	29/12/2022	09 giờ 30	C801	DH_HK1 (22-23)
568	GS19001	Tiếng Anh 1	D20_TK3DH	1	Năm	29/12/2022	09 giờ 30	C704	DH_HK1 (22-23)
682	DE09019	Lịch sử văn minh thế giới	D20_TK1TD	5	Sáu	30/12/2022	07 giờ 30	C501	DH_HK5 (22-23)
683	DE09019	Lịch sử văn minh thế giới	D20_TK2TT	5	Sáu	30/12/2022	07 giờ 30	C501	DH_HK5 (22-23)
684	DE09019	Lịch sử văn minh thế giới	D20_TK3DH	45	Sáu	30/12/2022	07 giờ 30	C508	DH_HK5 (22-23)
685	DE09019	Lịch sử văn minh thế giới	D20_TK4NT	20	Sáu	30/12/2022	07 giờ 30	C501	DH_HK5 (22-23)
686	DE09019	Lịch sử văn minh thế giới	D18_TK3DH	1	Sáu	30/12/2022	07 giờ 30	C501	DH_HK5 (22-23)
687	DE09019	Lịch sử văn minh thế giới	D18_TK4NT	1	Sáu	30/12/2022	07 giờ 30	C501	DH_HK5 (22-23)
688	DE09019	Lịch sử văn minh thế giới	D19_TK3DH	1	Sáu	30/12/2022	07 giờ 30	C501	DH_HK5 (22-23)
724	GS79007	Chủ nghĩa xã hội khoa học	D21_TK1TD	7	Sáu	30/12/2022	09 giờ 30	C703	DH_HK3 (22-23)
725	GS79007	Chủ nghĩa xã hội khoa học	D21_TK2TT	5	Sáu	30/12/2022	09 giờ 30	C703	DH_HK3 (22-23)
726	GS79007	Chủ nghĩa xã hội khoa học	D21_TK3DH1	56	Sáu	30/12/2022	09 giờ 30	C606	DH_HK3 (22-23)
727	GS79007	Chủ nghĩa xã hội khoa học	D21_TK3DH2	52	Sáu	30/12/2022	09 giờ 30	C608	DH_HK3 (22-23)

STT	MAMH	Tên môn học	Tên lớp	SLSV	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bậc - HK
728	GS79007	Chủ nghĩa xã hội khoa học	D21_TK4NT	20	Sáu	30/12/2022	09 giờ 30	C701	DH_HK3 (22-23)
733	GS79007	Chủ nghĩa xã hội khoa học	D22_TK01	10	Sáu	30/12/2022	09 giờ 30	C701	DH_HK3 (22-23)
734	GS79007	Chủ nghĩa xã hội khoa học	D18_TK3DH	1	Sáu	30/12/2022	09 giờ 30	C601	DH_HK3 (22-23)
739	GS79007	Chủ nghĩa xã hội khoa học	D19_TK2TT	2	Sáu	30/12/2022	09 giờ 30	C601	DH_HK3 (22-23)
743	GS79007	Chủ nghĩa xã hội khoa học	D20_TK3DH	1	Sáu	30/12/2022	09 giờ 30	C601	DH_HK3 (22-23)
1489	GS29001	Pháp luật Việt Nam đại cương	D20_TK1TD	2	Bảy	07/01/2023	09 giờ 30	C601	DH_HK5 (22-23)
1490	GS29001	Pháp luật Việt Nam đại cương	D20_TK2TT	3	Bảy	07/01/2023	09 giờ 30	C601	DH_HK5 (22-23)
1491	GS29001	Pháp luật Việt Nam đại cương	D20_TK3DH	36	Bảy	07/01/2023	09 giờ 30	C603	DH_HK5 (22-23)
1492	GS29001	Pháp luật Việt Nam đại cương	D20_TK4NT	18	Bảy	07/01/2023	09 giờ 30	C603	DH_HK5 (22-23)
1514	GS29001	Pháp luật Việt Nam đại cương	D21_TK1TD	1	Bảy	07/01/2023	09 giờ 30	C805	DH_HK5 (22-23)
1526	GS29001	Pháp luật Việt Nam đại cương	D18_TK3DH	1	Bảy	07/01/2023	09 giờ 30	C601	DH_HK3 (22-23)
1527	GS29001	Pháp luật Việt Nam đại cương	D18_TK4NT	1	Bảy	07/01/2023	09 giờ 30	C601	DH_HK1 (22-23)
1557	GS79005	Triết học Mác - Lênin	D22_TK01	58	Bảy	07/01/2023	15 giờ 30	C705	DH_HK1 (22-23)
1558	GS79005	Triết học Mác - Lênin	D22_TK02	55	Bảy	07/01/2023	15 giờ 30	C706	DH_HK1 (22-23)
1559	GS79005	Triết học Mác - Lênin	D22_TK03	55	Bảy	07/01/2023	15 giờ 30	C708	DH_HK1 (22-23)
1560	GS79005	Triết học Mác - Lênin	D22_TK04	55	Bảy	07/01/2023	15 giờ 30	C801	DH_HK1 (22-23)
1566	GS79005	Triết học Mác - Lênin	D18_TK3DH	2	Bảy	07/01/2023	15 giờ 30	C803	DH_HK1 (22-23)
1573	GS79005	Triết học Mác - Lênin	D19_TK1TD	1	Bảy	07/01/2023	15 giờ 30	C803	DH_HK1 (22-23)
1574	GS79005	Triết học Mác - Lênin	D19_TK3DH	1	Bảy	07/01/2023	15 giờ 30	C803	DH_HK1 (22-23)
1575	GS79005	Triết học Mác - Lênin	D19_TK4NT	1	Bảy	07/01/2023	15 giờ 30	C803	DH_HK1 (22-23)
1582	GS79005	Triết học Mác - Lênin	D20_TK3DH	1	Bảy	07/01/2023	15 giờ 30	C803	DH_HK1 (22-23)
1750	GS79006	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	D22_TK01	57	Ba	10/01/2023	15 giờ 30	C705	DH_HK1 (22-23)
1751	GS79006	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	D22_TK02	55	Ba	10/01/2023	15 giờ 30	C706	DH_HK1 (22-23)
1752	GS79006	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	D22_TK03	55	Ba	10/01/2023	15 giờ 30	C708	DH_HK1 (22-23)
1753	GS79006	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	D22_TK04	55	Ba	10/01/2023	15 giờ 30	C801	DH_HK1 (22-23)
1759	GS79006	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	D18_TK3DH	2	Ba	10/01/2023	15 giờ 30	C804	DH_HK1 (22-23)
1769	GS79006	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	D20_TK3DH	1	Ba	10/01/2023	15 giờ 30	C804	DH_HK1 (22-23)

STT	MAMH	Tên môn học	Tên lớp	SLSV	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bậc - HK
1874	DE09020	ảnh studio	[01.00]_D20_TK1TD	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
1875	DE09020	ảnh studio	[01.00]_D20_TK2TT	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
1876	DE09020	ảnh studio	[02.00]_D20_TK3DH	17	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
1877	DE09020	ảnh studio	[02.00]_D19_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
1878	DE09020	ảnh studio	[03.00]_D20_TK3DH	25	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
1879	DE09020	ảnh studio	[04.00]_D20_TK4NT	20	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
1888	DE19007	Chế tác nữ trang	[01.00]_D21_TK1TD	7	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
1893	DE09001	Design đại cương	[01.00]_D22_TK01	66	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
1894	DE09001	Design đại cương	[01.00]_D19_TK1TD	3	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
1895	DE09001	Design đại cương	[01.00]_D18_TK3DH	3	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
1896	DE09001	Design đại cương	[01.00]_D19_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
1897	DE09001	Design đại cương	[01.00]_D20_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
1898	DE09001	Design đại cương	[01.00]_D21_TK3DH1	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
1899	DE09001	Design đại cương	[01.00]_D19_TK4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
1900	DE09001	Design đại cương	[02.00]_D22_TK02	55	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
1901	DE09001	Design đại cương	[03.00]_D22_TK03	55	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
1902	DE09001	Design đại cương	[04.00]_D22_TK04	55	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
1903	DE09001	Design đại cương	[04.00]_D20_TK4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2064	DE39016	Đồ án Minh họa	[01.00]_D20_TK3DH	12	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2065	DE39016	Đồ án Minh họa	[01.00]_D18_TK3DH	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2066	DE39016	Đồ án Minh họa	[02.00]_D20_TK3DH	21	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2067	DE39016	Đồ án Minh họa	[03.00]_D20_TK3DH	14	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2159	DE49014	Đồ án Nội thất công trình Trưng bày - Thương mại	[01.00]_D20_TK4NT	19	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2160	DE49014	Đồ án Nội thất công trình Trưng bày - Thương mại	[01.00]_D17_TK4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2161	DE43020	Đồ án Nội thất công trình văn hóa giáo dục	[01.00]_D15_MT4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_NKH (22-23)
2162	DE49015	Đồ án Nội thất công trình văn phòng	[01.00]_D20_TK4NT	21	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2163	DE49015	Đồ án Nội thất công trình văn phòng	[01.00]_D17_TK4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)

STT	MAMH	Tên môn học	Tên lớp	SLSV	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bậc - HK
2201	DE39017	Đồ án Quảng cáo	[01.00]_D20_TK3DH	17	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2202	DE39017	Đồ án Quảng cáo	[02.00]_D20_TK3DH	15	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2203	DE39017	Đồ án Quảng cáo	[03.00]_D20_TK3DH	14	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2241	DE29014	Đồ án Thiết kế trang phục công sở	[01.00]_D20_TK2TT	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2242	DE29015	Đồ án Thiết kế trang phục nội y	[01.00]_D20_TK2TT	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2318	DE33022	Đồ án tổng hợp_TK Đồ họa	[01.00]_D19_TK3DH	17	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2319	DE43023	Đồ án tổng hợp_TK Nội thất	[01.00]_D19_TK4NT	4	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2320	DE43023	Đồ án tổng hợp_TK Nội thất	[01.00]_D18_TK4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2321	DE13029	Đồ án tổng hợp_TK Sản phẩm	[01.00]_D19_TK1TD	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2322	DE23021	Đồ án tổng hợp_TK Thời trang	[01.00]_D19_TK2TT	3	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2323	DE23021	Đồ án tổng hợp_TK Thời trang	[01.00]_D18_TK2TT	4	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2335	DE33023	Đồ án tự chọn_TK Đồ họa	[01.00]_D19_TK3DH	17	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2336	DE43024	Đồ án tự chọn_TK Nội thất	[01.00]_D19_TK4NT	4	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2337	DE43024	Đồ án tự chọn_TK Nội thất	[01.00]_D17_TK4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2338	DE43024	Đồ án tự chọn_TK Nội thất	[01.00]_D18_TK4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2339	DE13027	Đồ án tự chọn_TK Sản phẩm	[01.00]_D19_TK1TD	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2340	DE23022	Đồ án tự chọn_TK Thời trang	[01.00]_D19_TK2TT	3	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2341	DE09033	Draping nâng cao	[01.00]_D19_TK2TT	3	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2366	GS99001	Giáo dục thể chất 1	[07.00]_D18_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2374	GS99001	Giáo dục thể chất 1	[11.00]_D18_TK4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2398	GS99002	Giáo dục thể chất 2	[08.00]_D19_TK1TD	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2403	GS99002	Giáo dục thể chất 2	[11.00]_D18_TK4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2460	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[20.00]_D20_TK3DH	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2468	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[22.00]_D22_TK01	8	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2497	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[31.00]_D22_TK01	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2526	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[40.00]_D21_TK3DH1	40	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2527	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[40.00]_D21_TK3DH2	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)

STT	MAMH	Tên môn học	Tên lớp	SLSV	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bậc - HK
2529	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[40.00]_D20_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2530	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[41.00]_D21_TK3DH1	15	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2531	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[41.00]_D21_TK3DH2	12	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2532	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[41.00]_D18_TK3DH	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2533	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[41.00]_D20_TK3DH	3	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2535	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[42.00]_D21_TK3DH2	43	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2536	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[43.00]_D21_TK1TD	7	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2537	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[43.00]_D21_TK2TT	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2538	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[43.00]_D21_TK4NT	20	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2540	GS93003	Giáo dục thể chất 3	[44.00]_D22_TK01	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2607	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[20.00]_D20_TK3DH	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2615	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[22.00]_D22_TK01	8	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2644	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[31.00]_D22_TK01	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2674	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[40.00]_D21_TK3DH1	40	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2675	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[40.00]_D21_TK3DH2	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2677	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[40.00]_D20_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2678	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[41.00]_D21_TK3DH1	16	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2679	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[41.00]_D21_TK3DH2	14	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2680	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[41.00]_D18_TK3DH	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2681	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[41.00]_D19_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2682	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[41.00]_D20_TK3DH	3	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2684	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[42.00]_D21_TK3DH2	33	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2685	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[43.00]_D21_TK1TD	7	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2686	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[43.00]_D21_TK2TT	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2687	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[43.00]_D21_TK4NT	20	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2691	GS93004	Giáo dục thể chất 4	[44.00]_D22_TK01	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2700	DE09002	Hình họa 1	[01.00]_D22_TK01	19	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)

STT	MAMH	Tên môn học	Tên lớp	SLSV	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bậc - HK
2701	DE09002	Hình họa 1	[01.00]_D18_TK3DH	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2702	DE09002	Hình họa 1	[01.00]_D20_TK3DH	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2703	DE09002	Hình họa 1	[02.00]_D22_TK01	24	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2704	DE09002	Hình họa 1	[03.00]_D22_TK02	28	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2705	DE09002	Hình họa 1	[03.00]_D21_TK3DH1	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2706	DE09002	Hình họa 1	[04.00]_D22_TK02	27	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2707	DE09002	Hình họa 1	[04.00]_D19_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2708	DE09002	Hình họa 1	[04.00]_D20_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2709	DE09002	Hình họa 1	[05.00]_D22_TK03	28	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2710	DE09002	Hình họa 1	[06.00]_D22_TK03	27	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2711	DE09002	Hình họa 1	[07.00]_D22_TK04	27	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2712	DE09002	Hình họa 1	[08.00]_D22_TK04	28	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2713	DE09002	Hình họa 1	[09.00]_D22_TK01	23	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2714	DE09011	Hình họa chuyên ngành 1_TK Đồ họa	[01.00]_D21_TK3DH1	16	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2715	DE09011	Hình họa chuyên ngành 1_TK Đồ họa	[01.00]_D21_TK3DH2	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2716	DE09011	Hình họa chuyên ngành 1_TK Đồ họa	[02.00]_D21_TK3DH1	22	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2717	DE09011	Hình họa chuyên ngành 1_TK Đồ họa	[02.00]_D21_TK3DH2	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2718	DE09011	Hình họa chuyên ngành 1_TK Đồ họa	[03.00]_D21_TK3DH1	17	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2719	DE09011	Hình họa chuyên ngành 1_TK Đồ họa	[03.00]_D21_TK3DH2	11	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2720	DE09011	Hình họa chuyên ngành 1_TK Đồ họa	[04.00]_D21_TK3DH2	23	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2721	DE09011	Hình họa chuyên ngành 1_TK Đồ họa	[05.00]_D21_TK3DH2	22	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2722	DE09012	Hình họa chuyên ngành 1_TK Nội thất	[01.00]_D21_TK4NT	20	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2723	DE09009	Hình họa chuyên ngành 1_TK Sản phẩm	[01.00]_D21_TK1TD	6	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2724	DE09010	Hình họa chuyên ngành 1_TK Thời trang	[01.00]_D21_TK2TT	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2725	DE19004	Hình khối và chất liệu tạo bề mặt	[01.00]_D21_TK1TD	6	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2763	GS09022	KHXHNV_Lịch sử thiết kế sản phẩm	[01.00]_D19_TK1TD	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2765	DE29008	Kỹ thuật cắt may 2	[01.00]_D21_TK2TT	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)

STT	MAMH	Tên môn học	Tên lớp	SLSV	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bậc - HK
2766	DE09029	Kỹ thuật in ấn	[01.00]_D20_TK3DH	19	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2767	DE09029	Kỹ thuật in ấn	[01.00]_D18_TK3DH	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2768	DE09029	Kỹ thuật in ấn	[01.00]_C18_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2769	DE09029	Kỹ thuật in ấn	[02.00]_D20_TK3DH	28	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2770	DE29004	Kỹ thuật mô hình thời trang 1	[01.00]_D21_TK2TT	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2772	DE39004	Kỹ thuật thể hiện đồ án đồ họa 2	[01.00]_D21_TK3DH1	14	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2773	DE39004	Kỹ thuật thể hiện đồ án đồ họa 2	[01.00]_D21_TK3DH2	9	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2774	DE39004	Kỹ thuật thể hiện đồ án đồ họa 2	[02.00]_D21_TK3DH1	26	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2775	DE39004	Kỹ thuật thể hiện đồ án đồ họa 2	[03.00]_D21_TK3DH1	11	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2776	DE39004	Kỹ thuật thể hiện đồ án đồ họa 2	[04.00]_D21_TK3DH1	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2777	DE39004	Kỹ thuật thể hiện đồ án đồ họa 2	[04.00]_D21_TK3DH2	26	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2778	DE39004	Kỹ thuật thể hiện đồ án đồ họa 2	[05.00]_D21_TK3DH1	3	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2779	DE39004	Kỹ thuật thể hiện đồ án đồ họa 2	[05.00]_D21_TK3DH2	23	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2780	DE49003	Kỹ thuật thể hiện đồ án nội thất 1	[01.00]_D21_TK4NT	20	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2781	DE49003	Kỹ thuật thể hiện đồ án nội thất 1	[01.00]_D17_TK4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2782	DE49013	Kỹ thuật thể hiện đồ án nội thất 3	[01.00]_D20_TK4NT	18	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2783	DE49013	Kỹ thuật thể hiện đồ án nội thất 3	[01.00]_D17_TK4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2784	DE19005	Kỹ thuật thể hiện đồ án tạo dáng 2	[01.00]_D21_TK1TD	6	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2785	DE29005	Kỹ thuật thể hiện đồ án thời trang 2	[01.00]_D21_TK2TT	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2786	DE33024	Kỹ thuật tranh khắc trong thiết kế đồ họa	[01.00]_D19_TK3DH	18	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2882	DE43022	Lịch sử kiến trúc nội thất	[01.00]_D19_TK4NT	4	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2883	DE43022	Lịch sử kiến trúc nội thất	[01.00]_D17_TK4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2884	DE23023	Lịch sử thời trang	[01.00]_D19_TK2TT	3	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
2885	DE09003	Lược sử mỹ thuật Việt Nam và Thế giới	[01.00]_D22_TK01	66	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2886	DE09003	Lược sử mỹ thuật Việt Nam và Thế giới	[01.00]_D18_TK3DH	3	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2887	DE09003	Lược sử mỹ thuật Việt Nam và Thế giới	[01.00]_D19_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2888	DE09003	Lược sử mỹ thuật Việt Nam và Thế giới	[01.00]_D19_TK4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)

STT	MAMH	Tên môn học	Tên lớp	SLSV	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bậc - HK
2889	DE09003	Lược sử mỹ thuật Việt Nam và Thế giới	[02.00]_D22_TK02	55	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2890	DE09003	Lược sử mỹ thuật Việt Nam và Thế giới	[03.00]_D22_TK03	55	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2891	DE09003	Lược sử mỹ thuật Việt Nam và Thế giới	[04.00]_D22_TK04	55	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2895	DE39005	Mô hình đồ họa	[01.00]_D21_TK3DH1	21	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2896	DE39005	Mô hình đồ họa	[01.00]_D21_TK3DH2	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2897	DE39005	Mô hình đồ họa	[01.00]_D20_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2898	DE39005	Mô hình đồ họa	[02.00]_D21_TK3DH1	27	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2899	DE39005	Mô hình đồ họa	[02.00]_D21_TK3DH2	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2900	DE39005	Mô hình đồ họa	[02.00]_D20_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2901	DE39005	Mô hình đồ họa	[03.00]_D21_TK3DH1	3	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2902	DE39005	Mô hình đồ họa	[03.00]_D21_TK3DH2	29	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2903	DE39005	Mô hình đồ họa	[04.00]_D21_TK3DH1	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2904	DE39005	Mô hình đồ họa	[04.00]_D21_TK3DH2	25	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2905	DE49016	Nghệ thuật chiếu sáng	[01.00]_D20_TK4NT	21	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2906	DE49016	Nghệ thuật chiếu sáng	[01.00]_D15_MT4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2907	DE39006	Nghệ thuật chữ	[01.00]_D21_TK3DH1	25	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2908	DE39006	Nghệ thuật chữ	[01.00]_D21_TK3DH2	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2909	DE39006	Nghệ thuật chữ	[01.00]_D20_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2910	DE39006	Nghệ thuật chữ	[02.00]_D21_TK3DH1	28	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2911	DE39006	Nghệ thuật chữ	[02.00]_D21_TK3DH2	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2912	DE39006	Nghệ thuật chữ	[03.00]_D21_TK3DH2	30	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2913	DE39006	Nghệ thuật chữ	[04.00]_D21_TK3DH1	3	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2914	DE39006	Nghệ thuật chữ	[04.00]_D21_TK3DH2	26	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2915	DE39006	Nghệ thuật chữ	[04.00]_D19_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
2916	DE29016	Nghệ thuật trang điểm	[01.00]_D20_TK2TT	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
2917	DE09004	Nguyên lý thị giác	[01.00]_D22_TK01	65	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
2918	DE09004	Nguyên lý thị giác	[01.00]_D18_TK3DH	3	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)

STT	MAMH	Tên môn học	Tên lớp	SLSV	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bậc - HK
2919	DE09004	Nguyên lý thị giác	[01.00]_D19_TK3DH	1		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK1 (22-23)
2920	DE09004	Nguyên lý thị giác	[01.00]_D20_TK3DH	1		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK1 (22-23)
2921	DE09004	Nguyên lý thị giác	[02.00]_D22_TK01	1		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK1 (22-23)
2922	DE09004	Nguyên lý thị giác	[02.00]_D22_TK02	55		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK1 (22-23)
2923	DE09004	Nguyên lý thị giác	[03.00]_D22_TK03	55		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK1 (22-23)
2924	DE09004	Nguyên lý thị giác	[03.00]_D19_TK3DH	1		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK1 (22-23)
2925	DE09004	Nguyên lý thị giác	[04.00]_D22_TK04	55		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK1 (22-23)
2926	DE39014	Nguyên lý thiết kế bao bì	[01.00]_D20_TK3DH	18		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK5 (22-23)
2927	DE39014	Nguyên lý thiết kế bao bì	[01.00]_D18_TK3DH	2		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK5 (22-23)
2928	DE39014	Nguyên lý thiết kế bao bì	[02.00]_D20_TK3DH	28		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK5 (22-23)
2929	DE39007	Nguyên lý thiết kế đồ họa	[01.00]_D21_TK3DH1	26		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK3 (22-23)
2930	DE39007	Nguyên lý thiết kế đồ họa	[02.00]_D21_TK3DH1	28		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK3 (22-23)
2931	DE39007	Nguyên lý thiết kế đồ họa	[03.00]_D21_TK3DH2	30		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK3 (22-23)
2932	DE39007	Nguyên lý thiết kế đồ họa	[03.00]_D20_TK3DH	1		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK3 (22-23)
2933	DE39007	Nguyên lý thiết kế đồ họa	[04.00]_D21_TK3DH1	2		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK3 (22-23)
2934	DE39007	Nguyên lý thiết kế đồ họa	[04.00]_D21_TK3DH2	27		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK3 (22-23)
2935	DE39007	Nguyên lý thiết kế đồ họa	[04.00]_D22_TK01	1		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK3 (22-23)
2936	DE39007	Nguyên lý thiết kế đồ họa	[04.00]_D20_TK3DH	1		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK3 (22-23)
2937	DE49004	Nguyên lý thiết kế nội thất	[01.00]_D21_TK4NT	20		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK3 (22-23)
2938	DE49004	Nguyên lý thiết kế nội thất	[01.00]_D22_TK01	1		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK3 (22-23)
2939	DE29006	Nguyên lý thiết kế thời trang	[01.00]_D21_TK2TT	5		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK3 (22-23)
2940	DE19008	Nguyên lý thiết kế trong Thiết kế sản phẩm	[01.00]_D21_TK1TD	6		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK3 (22-23)
2945	DE09037	Phong thủy	[01.00]_D19_TK4NT	4		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK7 (22-23)
2946	DE19012	Phương pháp tìm ý trong TK sản phẩm	[01.00]_D19_TK1TD	5		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK7 (22-23)
3143	DE19017	Thiết kế đồ chơi	[01.00]_D20_TK1TD	5		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK5 (22-23)
4119	DE19018	Thực hành thiết bị	[01.00]_D20_TK1TD	5		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK5 (22-23)
4120	DE19019	Thực hành Thiết kế sản phẩm Gốm Sứ	[01.00]_D20_TK1TD	4		Khoa/Giảng viên tổ chức thi			DH_HK5 (22-23)

STT	MAMH	Tên môn học	Tên lớp	SLSV	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bậc - HK
4210	DE13028	Thực hành TK sản phẩm thủ công truyền thống	[01.00]_D19_TK1TD	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
4329	DE19011	Thực tập chuyên ngành	[01.00]_D20_TK1TD	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
4330	DE29011	Thực tập chuyên ngành	[01.00]_D20_TK2TT	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
4331	DE39011	Thực tập chuyên ngành	[01.00]_D20_TK3DH	45	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
4332	DE49009	Thực tập chuyên ngành	[01.00]_D20_TK4NT	20	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
4333	DE39011	Thực tập chuyên ngành	[01.00]_D18_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
4334	DE39011	Thực tập chuyên ngành	[01.00]_C18_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
4335	DE49009	Thực tập chuyên ngành	[01.00]_D18_TK4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
4384	AA19003	Tin học đại cương và thực hành	[01.00]_D22_TK01	18	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
4385	AA19003	Tin học đại cương và thực hành	[01.00]_D20_TK3DH	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
4386	AA19003	Tin học đại cương và thực hành	[01.00]_D21_TK3DH1	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
4387	AA19003	Tin học đại cương và thực hành	[02.00]_D22_TK01	24	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
4388	AA19003	Tin học đại cương và thực hành	[03.00]_D22_TK02	28	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
4389	AA19003	Tin học đại cương và thực hành	[04.00]_D22_TK02	27	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
4390	AA19003	Tin học đại cương và thực hành	[05.00]_D22_TK03	28	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
4391	AA19003	Tin học đại cương và thực hành	[06.00]_D22_TK03	27	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
4392	AA19003	Tin học đại cương và thực hành	[07.00]_D22_TK04	27	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
4393	AA19003	Tin học đại cương và thực hành	[08.00]_D22_TK04	28	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
4394	AA19003	Tin học đại cương và thực hành	[08.00]_D15_MT4NT	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
4395	AA19003	Tin học đại cương và thực hành	[09.00]_D22_TK01	23	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK1 (22-23)
4488	DE19009	Trang trí sản phẩm	[01.00]_D21_TK1TD	7	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
4491	DE19016	Tư duy thiết kế	[01.00]_D20_TK1TD	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK5 (22-23)
4492	DE09038	ứng dụng kỹ thuật thể hiện tranh in đương đại	[01.00]_D19_TK3DH	18	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK7 (22-23)
4493	DE39008	Văn hóa và phong cách trong thiết kế đồ họa	[01.00]_D21_TK3DH1	24	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
4494	DE39008	Văn hóa và phong cách trong thiết kế đồ họa	[01.00]_D22_TK01	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
4495	DE39008	Văn hóa và phong cách trong thiết kế đồ họa	[01.00]_D19_TK3DH	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
4496	DE39008	Văn hóa và phong cách trong thiết kế đồ họa	[01.00]_D20_TK3DH	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)

STT	MAMH	Tên môn học	Tên lớp	SLSV	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bậc - HK
4497	DE39008	Văn hóa và phong cách trong thiết kế đồ họa	[02.00]_D21_TK3DH1	29	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
4498	DE39008	Văn hóa và phong cách trong thiết kế đồ họa	[02.00]_D21_TK3DH2	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
4499	DE39008	Văn hóa và phong cách trong thiết kế đồ họa	[03.00]_D21_TK3DH1	1	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
4500	DE39008	Văn hóa và phong cách trong thiết kế đồ họa	[03.00]_D21_TK3DH2	31	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
4501	DE39008	Văn hóa và phong cách trong thiết kế đồ họa	[04.00]_D21_TK3DH1	2	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
4502	DE39008	Văn hóa và phong cách trong thiết kế đồ họa	[04.00]_D21_TK3DH2	24	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
4503	DE49005	Văn hóa và phong cách trong thiết kế nội thất	[01.00]_D21_TK4NT	20	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
4504	DE19006	Văn hóa và phong cách trong thiết kế sản phẩm	[01.00]_D21_TK1TD	7	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
4505	DE29007	Văn hóa và phong cách trong thiết kế thời trang	[01.00]_D21_TK2TT	5	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)
4506	DE49006	Vật liệu nội thất	[01.00]_D21_TK4NT	20	Khoa/Giảng viên tổ chức thi				DH_HK3 (22-23)